TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BT** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2023/DS-ST
Ngày: 12-12-2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay TS"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT - TỈNH BẾN TRE

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hổ
Bà Nguyễn Thị Bé Em
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương – Thư ký Tòa án

Ngày 12 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 292/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Cao Văn T, sinh năm 1955;
Địa chỉ: Số 74 ấp PT1, xã TT, huyện CT, tỉnh Bến Tre;

* *Bị đơn*: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1960;
Địa chỉ: Số 26C ấp MĐ, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn Cao Văn T trình bày:

Ngày 23/4/2022, bà Phan Mỹ V là chủ Tổ hợp may nơi ông Trần Văn Đ làm việc, có dẫn ông Đ đến vay tiền của ông. Ông có cho ông Trần Văn Đ vay số tiền 10.000.000đồng; Hai bên có làm giấy biên nhận thời hạn trả 03 tháng; Trong biên nhận không có ghi lãi suất nhưng hai bên thỏa thuận miệng lãi suất 10%/tháng. Ông Đ trả mỗi tháng 1.000.0000đồng, tổng cộng trả 3 tháng là 3.000.000đồng, sau đó ông Đ không trả tiền lãi cũng không trả tiền gốc cho ông. Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Đ trả số tiền vay 10.000.000đồng và ông không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn ông Trần Văn Đ trình bày:

Ngày 23/4/2022, ông có vay của ông T số tiền 10.000.000đồng. Lãi suất 10%/tháng. Hai bên có làm biên nhận mượn tiền, bà Vàng là người trực tiếp ghi biên nhận và ông là người ký tên vay tiền trong biên nhận; Thời hạn trả là 03 tháng. Trong quá trình vay, ông có đưa tiền cho bà Vàng mỗi tháng đóng trực tiếp tiền lãi là 1.000.000đồng và bà Vàng đóng cho ông T 03 tháng là 3.000.000đồng tiền lãi.

Nay ông T khởi kiện yêu cầu ông trả 10.000.000đồng ông không đồng ý, bởi vì ông T hứa miệng với ông khi yêu cầu ông đến Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre làm chứng trong vụ án ông T cho vay tiền cách nay khoảng 02 tháng, ông T hứa cho ông 10.000.000đồng nên cấn trừ qua biên nhận nợ ông đã vay 10.000.0000đồng ngày 23/4/2022, do đó ông không còn thiếu nợ ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông Cao Văn T với ông Trần Văn Đ, bị đơn cư trú tại xã Bình Phú, thành phố BT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BT theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Cao Văn T thấy: Ngày 23/4/2023, ông Cao Văn T có cho ông Trần Văn Đ vay số tiền 10.000.000đồng; Ông Đ thừa nhận có ký tên vào biên nhận vay và có nhận của ông T 10.000.000đồng, thời hạn trả 03 tháng. Lãi suất hai bên thỏa thuận miệng là 10%/tháng, ông Đ đã trả được 03 tháng là 3.000.000đồng.

Ông Đ cho rằng ông T có hứa miệng cho ông 10.000.000đồng khi ông đi làm người làm chứng trong 01 vụ án của ông T ở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam nên xem như ông không còn nợ ông T. Tuy nhiên, do ông T hứa miệng nên ông Đ không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày của mình, trong khi ông T không thừa nhận. Do đó, đối với khoản vay 10.000.000đồng mà ông Đ đã vay ngày 23/4/2022 đến nay đã quá thời hạn trả nợ 03 tháng nên ông T khởi kiện yêu cầu ông Đ trả tiền vay 10.000.000đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Án phí dân sự sơ thẩm ông Đ phải chịu là 500.000(Năm trăm ngàn) đồng nhưng do ông Đ là người cao tuổi nên được miễn nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Cao Văn T. Cụ thể tuyên:

1. Buộc ông Trần Văn Đ có trách nhiệm trả cho ông Cao Văn T số tiền gốc vay là 10.000.000(Mười triệu) đồng. Ghi nhận ông Cao Văn T không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ông Trần Văn Đ được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 500.000(Năm trăm ngàn) đồng.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- VKSND Thành phố BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang

.